

Bản án số: 72/2026/DS-ST

Ngày: 11/3/2026

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 14 – CẦN THƠ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Đua

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Hóa

2/ Ông Trần Văn Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Bích Trăm – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 262/TLST-DS ngày 27 tháng 10 năm 2025 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18A/2026/QĐXX-ST ngày 27 tháng 01 năm 2026; Quyết định hoãn phiên tòa số 61/2026/QĐST-DS ngày 13 tháng 02 năm 2026, giữa các đương sự:

1/- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần () Việt Nam T (V).

Địa chỉ trụ sở: Số H L, phường L, quận Đ, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T- Chức vụ: Phó giám đốc trung tâm, theo Văn bản ủy quyền số 16-2025-UQN-CTQT ngày 24/04/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền:

1.1/- Phan Thanh H, sinh năm 1997

Căn cước công dân: 089097016913, cấp ngày 22/11/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH.

Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

(Vắng mặt có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

1.2/- Nguyễn Diễn Đ, sinh năm 1993

Căn cước công dân: 094093005078, cấp ngày 04/12/2024; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH.

Cùng địa chỉ: Tầng C số C đường N, phường C, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt)

2/- Bị đơn: Lê Văn C – sinh năm 1984

Căn cước công dân số: 093084009665 cấp ngày 06/9/2021; Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về TTXH.

Địa chỉ: Ấp P, xã Đ, thành phố Cần Thơ. (Vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17 tháng 6 năm 2025 và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có anh Phan Thanh H trình bày: Ông Lê Văn C có vay vốn tại Ngân hàng TMCP V1. Theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSDB và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 03/8/2023. Theo hợp đồng ông Lê Văn C vay của ngân hàng số tiền là 100.000.000 đồng, mục đích vay là phục vụ nhu cầu đời sống, tiêu dùng; lãi suất giải ngân là 22%/ năm; được cố định trong 03 tháng kể từ ngày giải ngân và sau đó sẽ được điều chỉnh định kỳ 03 tháng/01 lần. Việc điều chỉnh lãi suất được thực hiện định kỳ vào các ngày 01/01; 01/04; 01/07; và ngày 01/10 hàng năm. Mức lãi suất tham chiếu được xác định theo Biểu lãi suất tham chiếu áp dụng đối với các khoản vay không có tài sản đảm bảo dành cho Khách hàng cá nhân tại V được V công bố (được niêm yết tại website: www.V.com.vn) có hiệu lực tại thời điểm điều chỉnh. Thời gian vay 59 tháng kể từ ngày 03/08/2023 đến ngày 05/07/2028. Thời điểm vi phạm từ ngày 11/03/2024. Nguyên nhân phát sinh tranh chấp là khách hàng không thanh toán nợ gốc và lãi hàng tháng cho Ngân hàng. Quá trình thực hiện hợp đồng thì ông Lê Văn C đã thanh toán tạm tính là: 8.385.635 đồng (Trong đó: nợ gốc 4.602.908 đồng, nợ lãi: 3.782.727 đồng). Hình thức thanh toán là thu nợ từ tài khoản của khách hàng mở tại V. Từ khi khách hàng quá hạn thì đại diện Ngân hàng làm việc liên tục với khách hàng nhưng khách hàng trốn tránh thực hiện thanh toán nợ vay. Tổng dư nợ tạm tính đến ngày 11/03/2026 là 160.810.083 đồng (Trong đó nợ gốc: 95.397.092 đồng, nợ lãi: 65.412.991 đồng). Nay Ngân hàng yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Lê Văn C có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP V1 tổng số tiền còn nợ tạm tính đến ngày 11/03/2026 là 160.810.083 đồng (Trong đó nợ gốc: 95.397.092 đồng, nợ lãi: 65.412.991 đồng)

và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 12/03/2026 trở đi ông Lê Văn C còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn phát sinh theo các Hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho V.

Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có yêu cầu xét xử vắng mặt.

Bị đơn ông Lê Văn C vắng mặt nên không có lời trình bày.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền: Ngày 08/3/2023, Ngân hàng TMCP V1 có ký kết Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSDB và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 03/8/2023 với anh Lê Văn C. Theo hợp đồng ông C vay với hạn mức: 100.000.000 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, ông C đã không thanh toán cho Ngân hàng tổng dư nợ tạm tính đến hết ngày 11/3/2026 là 160.810.083 đồng. Nay, Ngân hàng yêu cầu Tòa án buộc ông Lê Văn C có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP V1 tiền nợ tạm tính đến hết ngày 11/3/2026 là 160.810.083 đồng và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 12/3/2026 trở đi ông Lê Văn C còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn phát sinh theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSDB và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 03/8/2023 đã ký cho đến khi anh C thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP V1. Đây là tranh chấp về quan hệ hợp đồng tín dụng được Bộ luật dân sự điều chỉnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do ông Lê Văn C là người bị kiện (bị đơn) có địa chỉ cư trú tại xã Đ, thành phố Cần Thơ nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân khu vực 14 – Cần Thơ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Xét về thủ tục tố tụng: Quá trình tố tụng tại Tòa án đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự và có yêu cầu xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn. Đối với bị đơn ông Lê Văn C đã được Tòa án đã tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật triệu tập ông C đến Tòa án

để tiến hành thu thập chứng cứ nhưng ông không có mặt theo thông báo của Tòa án và cũng không có cung cấp chứng cứ chứng minh sự vắng mặt của ông là có lý do chính đáng. Tòa án đã thực hiện các thủ tục tố tụng như niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng ông C vẫn vắng mặt không có lý do chính đáng nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 228 xét xử vắng mặt ông Lê Văn C.

[3] Về nội dung vụ án:

[3.1] Xét yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V1, Hội đồng xét xử nhận thấy giữa Ngân hàng có ký kết Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSDB và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 08/3/2023 với ông Lê Văn C. Theo hợp đồng thì ngân hàng cho ông C vay hạn mức tín dụng là 100.000.000 đồng, hình thức đảm bảo cho khoản vay là tín chấp. Xét Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSDB và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 08/3/2023 được lập thành văn bản và ký kết trên tinh thần tự nguyện thỏa thuận giữa các bên, mức lãi suất không trái với quy định của pháp luật nên có giá trị pháp lý và được pháp luật bảo vệ. Như vậy, kể từ khi vay đến nay phía ông Lê Văn C đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán theo thỏa thuận trong hợp đồng nên ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông Lê Văn C phải trả số tiền vốn gốc và tiền lãi tạm tính đến hết ngày 11/3/2026 là 160.810.083 đồng (Trong đó nợ gốc: 95.397.092 đồng, nợ lãi: 65.412.991 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 12/3/2026 trở đi ông Lê Văn C còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn phát sinh theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSDB và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 08/3/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP V1 là có căn cứ chấp nhận.

[3.2] Về án phí dân sự sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 “2. Bị đơn phải chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm trong trường hợp toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận”. Do yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng được chấp nhận nên ông Lê Văn C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên phần tiền buộc phải có nghĩa vụ trả cho ngân hàng. Cụ thể phần tiền án phí ông C phải chịu là: $5\% \times 160.810.083 \text{ đồng} = 8.040.504 \text{ đồng}$. Ngân hàng TMCP V1 được nhận tại tiền tạm ứng án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 3 Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 463, Điều 465, Điều 466, khoản 1 Điều 468 của Bộ Luật dân sự năm 2015;

Điều Luật 91, Điều 95, Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP V1.

1. Buộc ông Lê Văn C có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP V1 số tiền vốn gốc và tiền lãi tạm tính đến hết ngày 11/3/2026 là 160.810.083 đồng (Trong đó nợ gốc: 95.397.092 đồng, nợ lãi: 65.412.991 đồng) và tiền lãi phát sinh kể từ ngày 12/3/2026 trở đi ông Lê Văn C còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn phát sinh theo Giấy đăng ký kiêm hợp đồng cho vay không TSDB và sử dụng tài khoản thanh toán và dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 08/3/2023 cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP V1.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc ông Lê Văn C phải chịu 7.142.958 đồng. Ngân hàng TMCP V1 được nhận lại tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 3.390.000 đồng theo biên lai số 0007318 ngày 24 tháng 10 năm 2025 của Phòng thi hành án dân sự khu vực 14 – Cần Thơ.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết công khai theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tp. Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 14 – Cần Thơ;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Đua